

**BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM SỰ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013**

I. VỀ NHIỆM VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH THEO NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ, KẾT LUẬN CỦA TỈNH ỦY VÀ NGHỊ QUYẾT HĐND TỈNH:

Để triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 7/1/2013 về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, Kết luận số 27-KL/TU ngày 10/12/2012 của Hội nghị lần thứ 10 BCH Đảng bộ Tỉnh khóa XV, Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 19/12/2012 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2013, UBND tỉnh đã ban hành chương trình công tác trọng tâm số 109/QĐ-UBND ngày 24/1/2013 và chương trình hành động số 262/Ctr-UBND ngày 29 tháng 1 năm 2013, giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành và các địa phương triển khai thực hiện.

Trong 6 tháng đầu năm 2013, các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Trị tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

1.1.Tập trung chỉ đạo sản xuất Nông, Lâm nghiệp, Thuỷ sản, ứng phó với các diễn biến dịch bệnh của vụ Đông Xuân và triển khai vụ Hè Thu. Chỉ đạo, tạo chuyển biến trong phong trào xây dựng Nông thôn mới :

Nhận định năm 2013 là năm thời tiết bất thuận cho sản xuất nông nghiệp, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp chặt chẽ với các ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường chỉ đạo sản xuất vụ Đông - Xuân 2012- 2013, như: Tổ chức tưới nước hợp lý, tiết kiệm, chủ động xây dựng phương án chống hạn siccus, phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và dịch bệnh thuỷ sản. Trong 6 tháng đầu năm 2013, mặc dù thời tiết khô nóng nhưng trên địa bàn tỉnh đã không để xảy ra cháy rừng và đảm bảo nước tưới cho cây trồng.

UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo đẩy mạnh các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh gắn với các cây trồng, vật nuôi chủ lực phù hợp điều kiện sinh thái của các địa phương để tạo ra sản phẩm hàng hoá có giá trị và hướng đến xây dựng thương hiệu cho một số nông sản thế mạnh của tỉnh. Chỉ đạo Sở, ngành liên quan xúc tiến phối hợp với Học viện Mekong-Thái Lan nghiên cứu xây dựng dự án

chuỗi giá trị nông nghiệp trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông Tây(EWEC) để nâng cao giá trị nông sản của tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở KH&ĐT chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch và hướng dẫn lồng ghép các nguồn vốn đầu tư chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì xây dựng cơ chế, định mức hỗ trợ chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới.

Đến nay, toàn tỉnh cơ bản hoàn thành xong công tác Quy hoạch xây dựng Nông thôn mới. Đã có nhiều địa phương đạt được các kết quả tích cực trong xây dựng nông thôn mới như Triệu Phong, Vĩnh Linh, Hải Lăng. Đến nay, có 29/117 xã (chiếm 24,7%) đạt từ 10-14 tiêu chí, tăng thêm 16 xã so với năm 2012; các tiêu chí tăng lên chủ yếu là: thu nhập, thuỷ lợi, chợ nông thôn, cơ cấu lao động, giáo dục.

Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới ở các huyện còn lúng túng trong việc lập quy hoạch, xây dựng đề án, lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.2.Tiếp tục triển khai đồng thời các biện pháp cắt giảm đầu tư công, tuân thủ thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt, thận trọng của Chính phủ; thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ; đẩy mạnh phát triển thương mại, thu hút đầu tư và tăng cường kiểm soát giá cả, thị trường trên địa bàn tỉnh:

Về đầu tư công, UBND tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc báo cáo thẩm định nguồn vốn cho các công trình, dự án đúng quy định. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ quy mô các hạng mục đầu tư và tổng mức đầu tư của các dự án; tiếp tục rà soát quy mô đầu tư của các dự án nhằm đảm bảo khả năng cân đối, bố trí vốn thực hiện hoàn thành trong thời gian quy định. Hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các quy định về tạm ứng không được vượt quá 30% kế hoạch vốn; về thực hiện khối lượng không vượt quá kế hoạch vốn đã bố trí để không làm phát sinh thêm nợ đọng XDCB theo đúng tinh thần Chỉ thị số 1792/CT-TTg và Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Bên cạnh đó, chỉ đạo rà soát các công trình đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư nhưng không có khả năng cân đối vốn thực hiện trước năm 2015 có giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương;

UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn kịp thời thông báo hướng dẫn hạng mục và cơ cấu vốn đầu tư cho các công trình, dự án được bố trí vốn kế hoạch năm 2013, đồng thời hướng dẫn cơ chế lồng ghép để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư; Các đơn vị chậm triển khai các thủ tục liên quan về XDCB, UBND tỉnh chỉ đạo áp dụng các hình thức kiểm điểm phù hợp để chấn chỉnh.

Công tác khuyến nông được chú trọng thực hiện và phân bổ kinh phí khuyến nông đến từng dự án cụ thể. UBND tỉnh đã có các cuộc làm việc trực tiếp với doanh nghiệp để tìm hiểu, nắm bắt thực tế ở cơ sở, giúp tháo gỡ khó khăn về vốn và về thị trường cho các doanh nghiệp.

Để chủ động cân đối NSNN phục vụ cho nhiệm vụ chi NSNN trong điều kiện sụt giảm nguồn thu nội địa của tỉnh trong năm 2013, ngay từ đầu năm, UBND

tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện các biện pháp thu NSNN như: Động viên các doanh nghiệp có Văn phòng đại diện mở chi nhánh tại tỉnh đăng ký thành lập doanh nghiệp để thực hiện nghĩa vụ thuế; Tăng cường nhân lực cho công tác thu NSNN; Rà soát số thuế đến hạn đã được gia hạn, tạo điều kiện để doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh..., nhờ vậy, về cơ bản, các nhiệm vụ chi đầu năm được bố trí kịp thời. Số thu cân đối từ NSTW cũng được điều chuyển về phục vụ cho các nhiệm vụ chi thường xuyên của tỉnh. Các nội dung chi đặc thù cho an sinh xã hội được bố trí trong dự toán chi của cấp huyện nên việc thực hiện chi đáp ứng được đầy đủ và kịp thời.

Giá cả thị trường được tăng cường kiểm soát chặt chẽ, chi số CPI tháng 6/2013 giảm 0,05% so với tháng trước, chi số giá tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2013 tăng 5,94% so với tháng 12 năm 2012. (cả nước tăng 6,69%).

Hoạt động xúc tiến đầu tư và thu hút đầu tư vào KCN, KKT cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tính đến tháng 6 năm 2013, có trên 90 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư hoạt động vào KCN, KKT của tỉnh. Chỉ đạo đẩy mạnh thu hút đầu tư thông qua hình thức hợp tác công-tư(PPP) để thu hút nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng của tỉnh.

UBND tỉnh chỉ đạo việc khai thác thị trường nội địa, hình thành hệ thống kênh phân phối, bán lẻ đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt từ thành thị đến nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa. UBND tỉnh đã chỉ đạo việc khẩn trương hoàn thành Đề án Quy hoạch phát triển thương mại của tỉnh đến năm 2020 trình HĐND tỉnh thông qua làm tiền đề cho việc thực hiện các chiến lược, chính sách thương mại của tỉnh, phát huy lợi thế của tỉnh trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông Tây. Các biện pháp thực hiện chương trình kích cầu du lịch, thu hút du khách được tích cực triển khai.

Các biện pháp quản lý, chỉ đạo tổ chức tín dụng thực hiện điều hành lãi suất theo Thông tư số 10/2013/TT-NHNN ngày 10/5/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước tiếp tục duy trì. Đến 20/5/2013, dư nợ cho vay đối với nền kinh tế tăng 1,14% so với cuối năm 2012. Do khó khăn chung, mặc dù có nhiều giải pháp để xử lý nợ xấu, nhưng nợ xấu trên địa bàn có xu hướng tăng so với cuối năm 2012 (1,1%). Đến 31/5/2013, tổng số nợ xấu trên địa bàn là 166 tỷ đồng và chiếm tỷ lệ 1,64% tổng dư nợ cho vay trên địa bàn. So với cả nước, nợ xấu trên địa bàn Quảng Trị được đánh giá là chiếm tỷ lệ thấp, mòn nhò và khả năng thu hồi vốn cao.

1.3. Tiếp tục tập trung chỉ đạo các biện pháp bảo đảm an sinh xã hội, phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học-công nghệ, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền:

Công tác an sinh xã hội luôn được quan tâm chỉ đạo, đời sống nhân dân ổn định, tiếp tục thực hiện tốt các chính sách xã hội, chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội; quan tâm công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện kịp thời.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ tiếp tục được duy trì, phát triển, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và tạo nên đời sống văn hóa tinh thần phong phú, động viên

nhân dân lao động, sản xuất. Công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở được quan tâm. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được củng cố, thông qua việc hợp nhất BCD phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Ban vận động cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Xây dựng quy chế công nhận các danh hiệu văn hóa trên địa bàn tỉnh. Công tác chỉ đạo đại hội TDTT được các địa phương triển khai và tinh đang chuẩn bị chu đáo Đại hội TDTT toàn tỉnh vào quý II/2014.

Tập trung chỉ đạo ngành GDDT thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2012-2013; Tổ chức tốt các kỳ thi. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phô cập bậc trung học theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát quy định về dạy thêm, học thêm.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2010-2020; Chương trình tạo việc làm để XDGN và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011-2020; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015.

Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đổi mới theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các đề tài, dự án khoa học, công nghệ được bố trí tập trung hơn, hạn chế tình trạng phân tán, dàn trải.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác y tế dự phòng và công tác bảo đảm VSATTP tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện; các chương trình YTQG được duy trì và hoạt động có hiệu quả. Công tác tuyên truyền, giáo dục SKCD được quan tâm, hoạt động giám sát được thực hiện thường xuyên; đẩy mạnh và duy trì các hoạt động tuyên truyền về chính sách Dân số - KHHGD.

Công tác thông tin truyền thông được đẩy mạnh. Chỉ đạo việc ứng dụng CNTT theo chỉ thị 13/CT-TU ngày 4/1/2013. Đã chỉ đạo hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu GIS chuyên ngành thông tin và truyền thông tỉnh Quảng Trị.

1.4. Quản lý tài nguyên, môi trường gắn với phát triển bền vững:

UBND tỉnh đã tiếp tục công tác chỉ đạo, chấn chỉnh các hoạt động khai thác trái phép khoáng sản, nhất là vàng gốc, vàng sa khoáng tại huyện Đakrông và cát sỏi lòng sông. Thực hiện công tác cấp phép khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật.

Chi đạo triển khai công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Công tác kiểm kê, thống kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo chất lượng và theo đúng quy định. Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) của tỉnh Quảng Trị đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/2012/HĐND ngày 17/08/2012. Việc giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, các dự án được giao đất cho thuê đất phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được xét duyệt. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kiến

nghị trong giám sát của HĐND tỉnh về đất đai; trong đó đã kiên quyết thu hồi đất của các đơn vị sử dụng không đúng mục đích hoặc sử dụng kém hiệu quả. Việc bàn giao đất của các công ty Lâm nghiệp, các Ban quản lý rừng cho các địa phương quản lý cũng đã hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2013.

Hoạt động thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp phép môi trường ngày càng được chú trọng gắn với việc củng cố và phát triển đội ngũ chuyên gia có năng lực, tăng cường quản lý có hiệu quả về môi trường, gắn chặt phát triển kinh tế xã hội với bảo vệ môi trường.

1.5. Hoạt động kinh tế đối ngoại gắn với xúc tiến đầu tư vốn nước ngoài được chú trọng để thu hút nguồn lực đầu tư:

Hoạt động kinh tế đối ngoại trong 6 tháng đầu năm 2013 đã thu được nhiều kết quả khả quan. Tỉnh tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp, chương trình xúc tiến, thu hút đầu tư, thương mại, các nguồn vốn ODA, FDI, NGO... và tăng cường các hoạt động hội nhập và hợp tác kinh tế quốc tế trên tuyến Hành lang kinh tế Đông – Tây (EWEC). Chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát tiến độ triển khai kế hoạch đề chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 41-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, cấp và địa phương xây dựng Đề cương chi tiết các dự án làm cơ sở để vận động các Bộ ngành trung ương và các nhà tài trợ. Triển khai kế hoạch hành động giai đoạn 2013-2015 về hội nhập và hợp tác kinh tế quốc tế, đồng thời ban hành Đề án rà soát, bổ sung định hướng thu hút và sử dụng nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA) giai đoạn 2010 – 2015 để tiếp tục đề ra định hướng, mục tiêu và biện pháp thu hút, phân bổ, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA. Xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013-2020.

Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành TW trong quá trình chuẩn bị các thủ tục cần thiết để ký kết các điều ước quốc tế cụ thể về ODA nhất là đối với các dự án hỗ trợ kỹ thuật. Trong 6 tháng đầu năm 2013, có 3 Hiệp định dự án lớn đã được ký kết tổng vốn 132,07 triệu USD hỗ trợ cho tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số dự án ODA đang triển khai trên địa bàn đồng thời phối hợp với 3 tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình xây dựng dự án "Cải thiện hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị" với tổng vốn 176,7 triệu USD vận động ADB hỗ trợ thông qua các Bộ, ngành TW. Tỉnh cũng đã phối hợp chặt chẽ với Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) khảo sát, đề xuất các lĩnh vực hợp tác đã thống nhất theo Thỏa thuận chung ký kết ngày 19/5/2012 giữa KOICA và UBND tỉnh Quảng Trị.

II. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH:

UBND tỉnh đã tăng cường chấn chỉnh kỷ cương hành chính, nhất là việc chấp hành giờ giấc làm việc, nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, người lao động. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng, kịp thời khen thưởng động viên những cá nhân, tập thể có thành tích.

Chỉ đạo các ngành và địa phương triển khai lấy ý kiến của nhân dân về sửa đổi Hiến pháp 1992 và sửa đổi Luật đất đai.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện nghiêm túc theo quy định; triển khai phổ biến Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá. Quan tâm chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về tôn giáo đảm bảo ổn định tình hình tinh thần trên địa bàn.

Năm 2012, Quảng Trị là một trong 5 tỉnh đạt chỉ số PAPI- chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh cao nhất về nội dung công khai, minh bạch và Cung ứng dịch vụ công. Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011-2020. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông¹ tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, gắn với rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính hiện hành loại bỏ những thủ tục không hợp lý. Đã rà soát, cập nhật và ban hành 16 Quyết định công bố 574 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở và các lĩnh vực được áp dụng tại UBND cấp huyện, cấp xã theo các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan Trung ương ban hành nhằm thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC được quy định tại Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 945/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác xây dựng, củng cố chính quyền, tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng được quan tâm. Đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển 26 cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; 20 cán bộ thuộc UBND tỉnh quản lý, tuyển dụng, điều động, tiếp nhận 106 CBCC, VC; thống nhất số lượng và chức danh để tuyển dụng 542 viên chức sự nghiệp. Công tác quản lý tiền lương được thực hiện kịp thời, đúng chế độ, chính sách của Nhà nước. Thực hiện tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp nhà nước theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Nội vụ. Tổ chức 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ theo chức danh đối với 381 cán bộ là Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND; Bí thư, Phó Bí thư cấp xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCC cấp xã giai đoạn 2013-2015. Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2013. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của HĐND tỉnh về một số chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ, thu hút và tạo nguồn nhân lực có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013 - 2020.

Công tác thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị quyết Trung ương 3 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn cũng như việc trích lập, tiết kiệm chi thường xuyên 10% trong dự toán chi được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

¹ Đến nay toàn tỉnh có 16/20 sở, ban, ngành, 9/10 huyện, thành phố, thị xã, 141/141 xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Kế hoạch triển khai nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh được chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Chỉ đạo làm tốt công tác kiện toàn lực lượng DQTV cơ động vùng biên giới, vùng trọng điểm. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện NQTW 8 khóa IX về nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng-an ninh.

Chỉ đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức xây dựng báo cáo đánh giá giữa nhiệm kỳ CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XV về tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

Chỉ đạo các ngành, các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em; triển khai thực hiện nhiệm vụ SSCĐ. Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ QSĐP năm 2013. Tổ chức huấn luyện, giáo dục quốc phòng cho các đối tượng. Chỉ đạo lực lượng công an mở nhiều đợt cao điểm phòng chống tội phạm và phòng chống ma túy, bảo vệ an toàn các buổi lễ các hoạt động vui Tết đón Xuân ; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật nhằm hạn chế tình hình gia tăng tội phạm hình sự trên địa bàn. Coi trọng chỉ đạo các biện pháp đảm bảo ATGT.

III. THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC:

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh luôn tuân thủ sự lãnh đạo của TW, của Chính phủ, của Tỉnh ủy và TVTU, sự giám sát của HĐND tỉnh; quan tâm chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trên địa bàn tỉnh; Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy, cán bộ được quan tâm cung cố.

UBND tỉnh luôn có sự phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong thực hiện chương trình xây dựng Văn bản qui phạm pháp luật, trong nhiệm vụ giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Các phiên họp toàn thể của UBND tỉnh đều mời Thường trực HĐND tỉnh dự và cho ý kiến. Thực hiện QĐ số 221-QĐ-TW ngày 27/4/2009 về ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan QLNN cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển KTXH, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân, UBND tỉnh đã ký kết chương trình phối hợp hoạt động với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và chỉ đạo các Sở có liên quan chủ động trong tác phối hợp, cung cấp thông tin, tăng cường chất lượng công tác phối hợp để tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao của nhân dân.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh cũng đã tổ chức họp đánh giá quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh với UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể, đề ra nội dung công tác phối hợp trong 6 tháng cuối năm 2013.

UBND tỉnh cũng đã ban hành 2.826 văn bản, trong đó có 14 văn bản quy phạm pháp luật, 1.015 quyết định cá biệt; 85 thông báo; 1.712 công văn để phục vụ công tác quản lý điều hành của UBND tỉnh; đồng thời tiếp nhận, xử lý 9.036 văn bản đến của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân.

Trong chương trình công tác 6 tháng năm 2013, lãnh đạo UBND tỉnh đã căn cứ chương trình công tác trọng tâm, chủ động bố trí sắp xếp lịch làm việc

hàng tuần theo hướng giảm bớt hội nghị, họp hành, dành thời gian hơn cho làm việc với cơ sở, kịp thời giải quyết công việc phát sinh; đã hoàn thành cơ bản các đầu việc trọng tâm của 6 tháng đầu năm và các công tác đột xuất khác.

Đã chủ trì và tham dự hơn 120 cuộc họp, hội nghị, hội thảo theo các nội dung của chương trình công tác, đặc biệt là tổ chức các phiên họp toàn thể của UBND tỉnh để nghe và cho ý kiến, chỉ đạo việc hoàn chỉnh các đề án, báo cáo trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 8, thứ 9 khoá VI và tổ chức định kỳ các kỳ họp tuần để kịp thời xử lý các ý kiến đề xuất từ cơ sở trong tập thể Lãnh đạo UBND tỉnh.

Ngoài việc duy trì các phiên họp toàn thể thường kỳ, Chủ tịch và các Phó chủ tịch đã dành thời gian chủ trì hơn 80 cuộc làm việc với các đơn vị, doanh nghiệp để nghe và cho ý kiến chỉ đạo xử lý các kết luận thanh tra; tiếp công dân, xử lý các kiến nghị, đề xuất, vướng mắc của cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2013:

Ngoài việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra trong chương trình công tác số 109/QĐ-UBND ngày 24/1/2013 và chương trình hành động số 262/Ctr-UBND ngày 29 tháng 1 năm 2013; trong 6 tháng cuối năm, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh sẽ tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

4.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2013, chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch kinh tế-xã hội năm 2014:

- Về phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng Nông thôn mới:

+ Tiếp tục chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu đúng lịch thời vụ để hạn chế thấp nhất tồn thắt do mưa lũ cuối vụ. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với phát triển nông nghiệp hàng hóa; Có biện pháp để quản lý và phát triển tái đàn đàn gia súc, gia cầm, phát triển chăn nuôi. Chỉ đạo tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Thu Đông; tăng cường công tác phòng, ngừa dịch bệnh ở cây trồng vật nuôi, kịp thời phát hiện và khống chế không để lây lan ra diện rộng. Chủ động triển khai các phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai.

+ Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh và tập trung, ban hành hướng dẫn lồng ghép các nguồn lực xây dựng nông thôn mới và các cơ chế, định mức hỗ trợ chương trình MTQG về xây dựng NTM. Tham khảo các mô hình xây dựng NTM thành công để áp dụng vào thực tiễn của tỉnh, phấn đấu đạt các chỉ tiêu xây dựng NTM.

+ Chỉ đạo rà soát, bổ sung và thực hiện tốt phương án cứu hộ, cứu nạn, phòng chống và khắc phục bão lụt và phòng chống cháy rừng.

- Về biện pháp để giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, tăng trưởng kinh tế:

+ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 7/1/2013 về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu gắn với các giải pháp của địa phương, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, thương mại của Khu KT TMĐT Lao Bảo, các doanh nghiệp trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản, trồng rừng, chế biến mù cao su, trồng và chế biến cà phê, doanh nghiệp xuất khẩu...

+ Tiếp tục có biện pháp đầu tư CSHT thiết yếu của KCN, chỉ đạo các biện pháp đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các khu cụm công nghiệp, Khu KT TMĐT Lao Bảo. Làm việc với Bộ, ngành TW để trình Thủ tướng Chính phủ cơ chế hoạt động ưu đãi ổn định lâu dài cho Khu KT thương mại đặc biệt Lao Bảo.

+ Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện các giải pháp tăng khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp để khôi phục sản xuất, kinh doanh, giải quyết hàng tồn kho, hạn chế phát sinh nợ xấu.

+ Có biện pháp duy trì thị trường tiêu thụ sản phẩm ở vùng nông thôn, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", kích cầu để tăng sức mua, tiêu thụ hàng hóa, giảm khó khăn hàng tồn kho cho doanh nghiệp.

+ Tiếp tục rà soát, cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư đảm bảo hiệu quả. Tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành TW để được bố trí các nguồn cấp thiết cho tỉnh, đặc biệt là các dự án đã gửi Báo cáo thẩm định nguồn vốn nhưng chưa nhận được kết quả thẩm định từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; các dự án có khởi lượng nợ đọng XDCB để thanh toán cho các doanh nghiệp XDCB, giúp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp.

+ Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị 27/Ct-TTg của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng XDCB tại các địa phương; Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng XDCB từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ.

+ Khẩn trương triển khai Đề án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015.

- Về kinh tế đối ngoại :

+ Tiếp tục chỉ đạo công tác thu hút vốn đầu tư, tập trung kêu gọi, vận động tiến tới ký kết Hiệp định tài trợ cho các dự án ODA đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tài trợ. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư vốn nước ngoài, khai thác tiềm năng lợi thế Hành lang kinh tế Đông Tây giai đoạn 2012-2015. Lĩnh vực kinh tế đối ngoại, thu hút nguồn vốn ngoài nước là đòn bẩy nguồn lực để phát triển kinh tế của tỉnh trong năm 2013 và những năm tiếp theo.

- Về thu-chi NSNN:

+ Tiếp tục triển khai các nội dung về điều hành dự toán năm 2013 của Chính phủ để đảm bảo các nhiệm vụ thu chi theo dự toán năm 2013, trong đó lưu ý chỉ đạo thực hiện các biện pháp thu NSNN phù hợp trong 6 tháng cuối năm 2013 theo hướng động viên nguồn thu phù hợp nhưng không gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp; Bố trí hoàn tạm ứng các khoản tạm ứng vốn đầu tư XDCB năm 2013. Hoàn trả NSTW các khoản kinh phí thu hồi quyết toán năm 2011; Hạn chế tối đa xử lý nguồn dự phòng để bổ sung kinh phí ngoài kế hoạch cho các đơn vị để phục vụ cho các nhiệm vụ cấp bách cuối năm. Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm trong đó có việc tiết kiệm trong dự toán chi thường xuyên 7 tháng cuối năm.

- Công tác QLNN về tài nguyên, môi trường:

Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân; chỉ đạo hoàn tất công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Làm việc với Bộ, ngành liên quan về đất quốc phòng, an ninh để bàn giao lại cho địa phương quản lý, đáp ứng nhu cầu đất sản xuất của nhân dân. Xử lý các vấn đề về ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Về lĩnh vực xã hội:

+ Tập trung chỉ đạo tốt công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết tốt các chính sách xã hội. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, xã hội. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa-xã hội.

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung về giáo dục năm học 2013-2014. Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của TTCP về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Chủ động phát hiện, phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội.

+ Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa. Giải quyết tốt các chế độ cho đối tượng chính sách, đối tượng dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, BHYT, bảo hiểm học sinh. Bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết trong lĩnh vực văn hóa, xã hội.

+ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chương trình nghiên cứu khoa học đã phê duyệt.

4.2. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội trên địa bàn:

+ Chú trọng sự phối hợp hoạt động với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể sự phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo Quy chế phối hợp đã ký kết.

+ Kịp thời tổ chức kiểm tra và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết tốt các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng gây bức xúc trong nhân dân.

+ Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng truyền thông phục vụ cho công tác thông tin, chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền.

4.3. Thực hiện công tác xây dựng chính quyền, bảo đảm quốc phòng-an ninh :

+ Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, gắn với rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính.Xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Chấn chỉnh nghiêm túc việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các đơn vị Sở, ngành, địa phương trong tỉnh, tạo chuyển biến tích cực chất lượng công vụ, duy trì tốt chỉ số PAPI và nâng cao chỉ số PCI của tỉnh năm 2013.

+ Chỉ đạo triển khai xây dựng vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, sự nghiệp công lập nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan đơn vị, thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức theo QĐ số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012.

+ Tổ chức tốt cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2013

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 chỉ tiêu.

Để thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2013, trong điều kiện hiện nay, đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu của các ban, ngành, địa phương của tỉnh, UBND tỉnh mong nhận được sự giám sát, đóng góp xây dựng của đại biểu HĐND tỉnh về các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội để đưa tỉnh nhà phát triển, đạt các mục tiêu đã đề ra./.

Noi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh, UVUB;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố, TX;
- Chánh, PVP, CV;
- Lưu :VT, TH(H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



★ Nguyễn Đức Cường